UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG
BAN TUYỂN SINH QUÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/HD-TSQS

Hải Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Thực hiện công tác sơ tuyển vào đào tạo đại học cao đẳng, trung cấp quân sự năm 2026

Căn cứ Hướng dẫn số 1443/HD-TSQS ngày 02 tháng 03 năm 2026 của Ban tuyển sinh quân sự thành phố Hải Phòng;

Ban Tuyển sinh Quân sự phường Hải Dương hướng dẫn thực hiện công tác sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng và trung cấp quân sự năm 2026 như sau:

I. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG QUÂN SỰ HỆ CHÍNH QUY

1. Các học viện, trường tuyển sinh:

a) Đào tạo đại học quân sự, gồm 18 trường:

- 07 học viện: Kỹ thuật quân sự; Quân y; Hậu cần; Biên phòng; Hải quân; Phòng không - Không quân; Khoa học quân sự.

- 11 trường sĩ quan: Lục quân 1; Lục quân 2; Chính trị; Pháo binh; Công binh; Thông tin; Không quân; Tăng Thiết giáp; Đặc công; Phòng hóa; Kỹ thuật quân sự.

b) Đào tạo cao đẳng quân sự, gồm 06 trường: Trường Sĩ quan Không quân và các trường cao đẳng: Kỹ thuật Phòng không - Không quân, Kỹ thuật Hải quân, Kỹ thuật Thông tin, Kỹ thuật Mật mã và Công nghiệp Quốc phòng.

2. Thời gian tổ chức sơ tuyển và đăng ký sơ tuyển

a) Thời gian tổ chức sơ tuyển: Từ ngày 01/3 đến ngày 15/4/2026.

b) Đăng ký sơ tuyển

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS phường nơi thí sinh đăng ký thường trú (địa chỉ Ban CHQS phường Hải Dương - 108 Trần Hưng Đạo phường Hải Dương - thành phố Hải Phòng).

- Riêng tuyển sinh đào tạo chuyên ngành Phi công quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân, chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng không Không quân tổ chức khám tuyển sức khỏe, kết luận đủ điều kiện dự tuyển. Thí sinh đã qua hai vòng khám sức khỏe đào tạo Phi công quân sự, được Quân chủng Phòng không - Không quân kết luận đủ điều kiện sức khỏe thì không phải khám sức khỏe khi tiến hành sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh quân sự cấp phường.

3. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 41

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời hạn phục vụ tại ngũ từ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm 2026 (quân nhân nhập ngũ từ năm 2025 trở về trước); quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội đủ 12 tháng

trở lên, tính đến tháng 9 năm 2026. Các đối tượng trên nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển, các đơn vị tổ chức sơ tuyển, lập hồ sơ sơ tuyển những trường hợp đủ tiêu chuẩn gửi về Ban TSQS thành phố (qua Ban Cán bộ/Phòng chính trị) theo đúng quy trình, nhưng phải bảo đảm đủ quân số thực hiện nhiệm vụ và sẵn sàng chiến đấu.

- Nam thanh niên ngoài Quân đội (kể cả quân nhân xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

- Tuyển nữ thanh niên ngoài Quân đội và nữ quân nhân vào đào tạo các ngành chuyên môn được Bộ Quốc phòng giao chỉ tiêu năm 2026.

4. Khu vực tuyển sinh

a) Quy định chung: Các học viện, nhà trường tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu riêng cho thí sinh có nơi thường trú khu vực phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra) và thí sinh có nơi thường trú khu vực phía Nam (từ Quảng Trị trở vào).

b) Một số quy định riêng như sau:

- Học viện Khoa học quân sự: Các ngành đào tạo ngoại ngữ tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu riêng cho từng ngành và thực hiện một điểm chuẩn chung cho cùng một đối tượng nam hoặc đối tựng nữ trong cả nước.

- Học viện Biên phòng: Ngành Biên phòng tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu riêng cho thí sinh có nơi thường trú khu vực phía Bắc (từ Hà Tĩnh trở ra); thí sinh có nơi thường trú thường trú tại các tỉnh phí Nam được xác định chỉ tiêu đến tường Quân khu gồm: Quân khu 4 (tỉnh Quảng trị và thành phố Huế), Quân khu 5, Quân khu 7 và Quân khu 9.

- Trường Sĩ quan Lục quân 1 tuyển sinh theo địa bàn khu vực phía Bắc (từ tỉnh Hà Tĩnh trở ra).

- Trường Sĩ quan Lục quân 2 tuyển sinh địa bàn phía Nam, xác định chỉ tiêu đến từng Quân khu, gồm: Quân khu 4 (tỉnh Quảng trị và thành phố Huế), Quân khu 5, Quân khu 7 và Quân khu 9. Trường hợp thí sinh chuyển nơi thường 3 trú từ khu vực phía Bắc vào khu vực phía Nam nhưng không đủ điều kiện về vùng tuyển sinh để dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 thì được phép dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 1, điểm chuẩn xét tuyển thực hiện theo quy định đối với thí sinh khu vực phía bắc của Trường Sĩ quan Lục quân 1.

- Trường Sĩ quan Không quân:

+ Chuyên ngành đạo tạo Phi công quân sự tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu riêng, mã ngành 7860203PC; khi đăng ký xét tuyển thí sinh không được chuyển nguyện vọng sang chuyên ngành khác, thực hiện một điểm chuẩn chung cho thí sinh trong cả nước.

+ Chuyên ngành Thiết bị bay không người lái tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu riêng cho thí sinh có nơi thường trú khu vực phía Bắc và thí sinh có nơi thường trú khu vực phía Nam, mã ngành 7860203AV, khi đăng ký xét tuyển thí sinh được chuyển nguyện vọng trong nhóm các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy

tham mưu, chính trị, hậu cần (nhóm 1, quy định tại Điểm b Khoản 3, Điều 27, Thông tư số 41, gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, Hệ Chỉ huy tham mưu thuộc học viện Phòng không-Không quân và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh, Chuyên ngành Thiết bị bay không người lái thuộc trường Sĩ quan Không quân).

5. Tiêu chuẩn chính trị

- Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 21 của Thông tư số 41 và quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định tiêu chuẩn chính trị của sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Riêng thí sinh dự tuyển vào Trường Cao đẳng Kỹ thuật Mật mã phải đáp ứng tiêu chuẩn chính trị theo Nghị định 03/2024/NĐ-CP ngày 05/9/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cơ yếu về tổ chức của lực lượng cơ yếu và quản lý người làm việc trong tổ chức cơ yếu, Thông tư số 263/2013/TT-BQP ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về cơ quan, đơn vị và vị trí trọng yếu, cơ mật trong Quân đội; Chỉ thị số 21/CT-TM ngày 01/12/2017 của Bộ Tổng Tham mưu (BTTM) về việc tiếp tục tăng cường công tác tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, nhân viên, học viên ngành Cơ yếu Quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

6. Độ tuổi tuyển sinh (tính đến năm 2026, không tính tháng sinh)

a) Thanh niên ngoài Quân đội từ 17 đến 21 tuổi.

b) Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng, công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi.

7. Tiêu chuẩn sức khỏe

a) Tiêu chuẩn sức khỏe: Thực hiện theo quy định tại Điều 15 của Thông tư số 41.

- Tuyển chọn thí sinh (nam và nữ) đạt Loại 1 và Loại 2 theo quy định tại Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (viết gọn là Thông tư số 105); đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 106/2025/TT-BQP ngày 30/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (viết gọn là Thông tư số 106), theo các chỉ tiêu: Thể lực (trừ chiều cao, cân nặng có quy định riêng), mắt (trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng), tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu và sản phụ khoa (đối với nữ). Được tuyển các thí sinh viêm ruột thừa đã phẫu thuật, đạt kết quả tốt và thí sinh thận có 1 đến 2 nang, đường kính từ 0,5cm đến dưới 1cm, không chèn ép đài bể thận.

- Một số tiêu chuẩn quy định riêng cho từng đối tượng, như sau:

+ Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, chính trị, hậu cần, gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không - Không quân (ngành Chỉ huy Tham mưu), Hải quân, Biên

phòng và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng Thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa, Không quân (chuyên ngành Thiết bị bay không người lái). Thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30; thí sinh nam cao từ 1,65 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư số 105 (cao từ 1,54 m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên).

Mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

+ Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự; Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự; Hệ đào tạo cao đẳng quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân và các trường cao đẳng: Kỹ thuật Phòng không - Không quân, Kỹ thuật Hải quân, Kỹ thuật Thông tin, Kỹ thuật Mật mã và Công nghiệp Quốc phòng. Thể lực: Chỉ số BMI ≤ 30; thí sinh nam cao từ 1,63 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư số 105 (cao từ 1,54 m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên).

Mắt: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư số 105 (thị lực mắt phải đạt 10/10; tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên) và các thí sinh cận thị từ 3 đi-ốp đến 6 đi-ốp đã phẫu thuật ổn định (thị lực mắt phải đạt 10/10; tổng thị lực 2 mắt đạt 19/10 trở lên).

+ Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm liên tục trở lên (tính đến năm dự tuyển) thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) có thể lực đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư số 105; trong đó thí sinh nam phải đạt chiều cao từ 1,60 m trở lên, nặng 48 kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao từ 1,52 m trở lên, nặng 46 kg trở lên.

+ Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ơ Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ) các trường được tuyển thí sinh nam đạt chiều cao từ 1,58 m trở lên, nặng 46 kg trở lên; thí sinh nữ phải đạt chiều cao từ 1,52 m trở lên, nặng 44 kg trở lên; các tiêu chuẩn khác thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung.

+ Tuyển sinh Phi công quân sự tại Trường Sĩ quan Không quân, chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng không - Không quân tổ chức khám tuyển sức khỏe, kết luận đủ điều kiện dự tuyển vào đào tạo Phi công quân sự.

8. Hồ sơ tuyển sinh

a) Mỗi thí sinh phải làm các loại hồ sơ riêng biệt gồm: - Hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành. Số lượng mẫu biểu trong bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển năm 2026 được giữ ổn định như năm 2025.

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển (có hướng dẫn riêng cho từng phương thức xét tuyển).

b) Thí sinh sử dụng kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT để tham gia xét tuyển phải đăng ký hồ sơ và tham dự kỳ thi năm 2026 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

9. Ảnh hồ sơ sơ tuyển

Thực hiện theo Khoản 3, Điều 19 Thông tư số 41.

a) Ảnh chụp thẳng (kiểu căn cước), cỡ 4x6 cm, trên nền phông màu trắng, trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển; ảnh phải rõ, cùng kiểu, cùng loại, chưa qua xử lý bằng các phần mềm xử lý ảnh.

b) Ban Tuyển sinh quân sự cấp xã, đơn vị cấp trung đoàn nếu điều kiện thuận lợi thì tổ chức chụp ảnh tập trung cho thí sinh tại nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển. Khi thí sinh đến nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, cán bộ chuyên trách tuyển sinh cấp xã hoặc đơn vị cấp trung đoàn chịu trách nhiệm trả ảnh cho thí sinh và yêu cầu thí sinh trực tiếp dán ảnh vào hồ sơ tuyển sinh, đối chiếu ảnh với người thật, thẻ căn cước, giấy chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ tùy thân khác của thí sinh để bảo đảm đúng thí sinh đăng ký dự tuyển; đồng thời, thu hồ sơ đăng ký dự tuyển ngay sau khi thí sinh dán ảnh vào hồ sơ.

c) Trường hợp không tổ chức chụp ảnh tập trung, thí sinh phải trực tiếp đến nộp ảnh cùng với hồ sơ đăng ký dự tuyển. Ảnh nộp phải đúng quy định tại Điểm a Khoản này.

- Cán bộ chuyên trách tuyển sinh khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển phải đối chiếu ảnh với người thật, thẻ căn cước, giấy chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ tùy thân khác của thí sinh.

- Chỉ nhận hồ sơ và ký vào vị trí người thu hồ sơ trên phiếu đăng ký dự tuyển đã dán ảnh khi khẳng định đúng là của thí sinh đăng ký dự tuyển.

- Khi nhận hồ sơ đã dán ảnh, tuyệt đối không được trả lại hồ sơ cho thí sinh; trường hợp bắt buộc phải trả hồ sơ, khi thu lại hồ sơ phải thực hiện đúng quy trình từ đầu.

d) Số lượng ảnh: 04 (02 ảnh dán trên phiếu 1A, 1B, 01 ảnh dán trên Phiếu sơ tuyển sức khỏe; 01 ảnh dản trên Bản thẩm tra xác minh lí lịch).

10. Kê khai và nộp hồ sơ sơ tuyển

a) Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển bằng một loại mực (xanh hoặc đen) và trực tiếp đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển theo đúng thời gian quy định tại Ban TSQS cấp xã đối với thanh niên ngoài Quân đội hoặc tại Ban TSQS cấp trung đoàn đối với quân nhân đang tại ngũ.

- Do mỗi trường có các tiêu chuẩn khác nhau, nhất là tiêu chuẩn sức khỏe: vì vậy, thí sinh chỉ được nộp hồ sơ sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào một trường Quân đội. Ban TSQS Bộ Quốc phòng phối hợp với các học viện, nhà trường kiểm tra toàn bộ danh sách thí sinh đăng ký sơ tuyển, trường hợp phát hiện thí sinh nộp từ 2 hồ sơ sơ tuyển trở lên, sẽ bị loại khỏi danh sách (không được đăng ký xét tuyển vào hệ quân sự các trường trong Quân

đội), cán bộ trực tiếp làm hồ sơ cho thí sinh và Ban TSQS đơn vị, địa phương có hồ sơ bị loại do làm 02 hồ sơ sơ tuyển trở lên sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

- Trong hồ sơ đăng ký sơ tuyển, các thí sinh thuộc diện được cộng điểm ưu tiên theo đối tượng, nộp 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên hợp lệ.

- Khi đến nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển, thí sinh phải mang theo thẻ căn cước công dân và các giấy tờ tùy thân khác để cán bộ thu hồ sơ đối chiếu, thí sinh không phải nộp bản sao học bạ THPT hoặc bản sao trích lục học bạ THPT.

11. Lệ phí sơ tuyển

a) Các đơn vị thu lệ phí sơ tuyển theo Khoản 4, Điều 3, Thông tư số 135/2015/TT-BQP ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn một số chế độ chi tiêu cho hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội. Lệ phí sơ tuyển đối với thí sinh đăng ký sơ tuyển đại học, cao đẳng và trung cấp quân sự là 50.000 đồng/hồ sơ và phân bổ sử dụng như sau:

+ Ban TSQS cấp xã sử dụng 35.000đ/hồ sơ;

+ Ban TSQS thành phố: 15.000đ/hồ sơ (Ban TSQS các địa phương thu và nộp về Ban Quân lực, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS thành phố).

b) Năm 2026, việc đăng ký tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT do Sở GD&ĐT thành phố tổ chức thu hồ sơ và tổ chức thi, vì vậy Ban TSQS các đơn vị, địa phương không thu phí đăng ký dự thi và phí dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT.

13. Đăng ký tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT

a) Đăng ký dự thi

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội: Đăng ký dự thi tại địa điểm do Sở GD&ĐT thành phố quy định.

- Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ:

+ Đăng ký dự thi tại địa điểm của thí sinh tự do (số thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2025 trở về trước) do Sở GD&ĐT thành phố quy định.

+ Ban TSQS cấp trung đoàn hoặc tương đương chịu trách nhiệm liên hệ, mua hồ sơ, hướng dẫn thí sinh làm thủ tục và đăng ký dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT cho quân nhân đã sơ tuyển đủ tiêu chuẩn, tuyệt đối không để sai sót dẫn đến thí sinh không được dự thi.

- Thời gian đăng ký dự thi thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b) Môn dự thi

- Thí sinh chưa tốt nghiệp THPT phải dự thi các bài thi, môn thi để xét công nhận tốt nghiệp và đăng ký dự thi thêm các bài thi, môn thi phù hợp với bài thi, môn thi trong tổ hợp các môn thi để xét tuyển đại học, cao đẳng do các học viện, trường Quân đội quy định.

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 chỉ để xét tuyển sinh đại học, cao đẳng, đăng ký dự thi các bài thi, môn thi phù hợp với tổ hợp bài thi, môn thi xét tuyển vào ngành, nhóm ngành theo quy định của các trường đại học, cao đẳng mà thí sinh có nguyện vọng dự tuyển.

- Thông tin về tổ hợp các môn thi để xét tuyển vào các học viện, trường trong Quân đội sẽ được đăng trên các trang thông tin điện tử (website) của các trường, Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng (http://bqp.vn) và tài liệu "Những điều cần biết về tuyển sinh vào đào tạo đại học, cao đẳng trong Quân đội năm 2026".

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO VĂN BẰNG ĐẠI HỌC THỨ 2 TỪ HẠ SĨ QUAN BINH SĨ TẠI NGŨ

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2025/TT-BQP ngày 26/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo cán bộ Quân đội nhân dân Việt Nam.

1. Đối tượng tuyển sinh: Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy (có văn bản hướng dẫn riêng).

2. Tiêu chuẩn tuyển sinh - Độ tuổi: Không quá 26 (tính đến năm dự tuyển).

- Tiêu chuẩn chính trị, sức khỏe: Thực hiện như đối tượng đào tạo đại học quân sự hệ chính quy.

3. Hồ sơ tuyển sinh: Sử dụng bộ hồ sơ sơ tuyển đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy.

4. Tổ chức sơ tuyển: Các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ tuyển, tuyển chọn, lập hồ sơ sơ tuyển, nộp về trường theo chỉ tiêu được giao.

III. TUYỂN SINH VĂN BẰNG ĐẠI HỌC THỨ 2; LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TỪ TỪ CÁN BỘ, NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học và Thông tư số 41 của Bộ Quốc phòng.

1. Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 43, Thông tư số 41.

2. Tiêu chuẩn tuyển sinh: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 43, Thông tư số 41.

3. Hồ sơ tuyển sinh: Sử dụng bộ hồ sơ sơ tuyển đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy.

4. Tổ chức sơ tuyển: Các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ tuyển, tuyển chọn, lập hồ sơ sơ tuyển, nộp về trường theo chỉ tiêu được giao.

IV. TUYỂN SINH TRUNG CẤP QUÂN SỰ

1. Đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo trung cấp quân sự dài hạn tập trung

a) Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Khoản 1 Điều 39, Thông tư số 41.

b) Tiêu chuẩn tuyển sinh - Độ tuổi: Từ 18 đến 27 tuổi (tính đến năm xét tuyển).

- Tiêu chuẩn chính trị: Thực hiện theo Điểm a, Khoản 2, Điều 13, Thông tư số 41.

- Tiêu chuẩn văn hóa (áp dụng cho cả đối tượng đào tạo dài hạn, ngắn hạn, chuyển loại trung cấp): Tính đến thời điểm xét tuyển đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

- Tiêu chuẩn sức khỏe

+ Tuyển chọn thí sinh đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư số 105 theo các chỉ tiêu: Thể lực (chiều cao, cân nặng), mắt, tai mũi họng, hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu và sản phụ khoa (đối với nữ); được lấy đến sức khỏe đạt Điểm 3 về răng và chỉ số BMI ≤ 30. Được tuyển các thí sinh viêm ruột thừa đã phẫu thuật, đạt kết quả tốt và thí sinh thận có 1 đến 2 nang, đường kính từ 0,5m đến dưới 1cm, không chèn ép đài bể thận.

+ Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo, phía Nam (từ tỉnh Quảng Trị trở vào) và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Được lấy đến sức khỏe đạt Điểm 3 về thể lực.

+ Riêng các ngành đào tạo nghệ thuật trình diễn của Trường Đại học Văn hóa nghệ thuật Quân đội; căn cứ chỉ tiêu được giao, nhà trường xây dựng tiêu chí sức khỏe phù hợp với từng đối tượng, báo cáo Trưởng ban TSQS Bộ Quốc phòng phê duyệt và triển khai thực hiện. 2. Đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo ngắn hạn, chuyển loại trung cấp quân sự: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 51 và Khoản 1, Điều 52, Thông tư số 41. 3. Hồ sơ tuyển sinh: Sử dụng bộ hồ sơ sơ tuyển đào tạo trung cấp quân sự. 4. Tổ chức sơ tuyển

- Các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức sơ tuyển, tuyển chọn, lập hồ sơ đăng ký xét tuyển, nộp về trường theo chỉ tiêu được giao.

- Thời gian tổ chức sơ tuyển, khám sức khỏe, bàn giao hồ sơ sơ tuyển thực hiện như quy định đối với đối tượng đào tạo trình độ đại học, cao đẳng quân sự năm 2026.

Trên đây là Hướng dẫn công tác sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp Quân sự năm 2026 của Ban tuyển sinh Quân sự phường Hải Dương. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp Ban CHQS phường Hải Dương (*Qua đồng chí Trung tá Đinh Huy Hùng, ĐT: 0947038886*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Ban tuyển sinh Quân sự thành phố;
- Đ/c Trưởng ban TSQS phường (để báo cáo);
- Chỉ huy Ban CHQS phường;
- TT DV sự nghiệp công (để tuyên truyền);
- Trường THPT Nguyễn Văn Cừ;
- TC VH, NT và DL Hải Phòng CS2;
- Các tổ dân phố thuộc phường;
- Lưu: VT,QS.H45.

TM.BAN TUYỂN SINH
KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

CHỈ HUY TRƯỞNG
Trung tá Đỗ Ngọc Hoàng